DANH SÁCH HỌC SINH THI GIẢI TOÁN QUA INTERNET - VIOLYMPIC

MÔN THI:TOÁN TIẾNG VIỆT

Vòng thi cấp huyện

STT	Số ID	Họ và tên	Ngày sinh			Khối	Địa Phương	Kết quả thi		
			Ngày	Tháng	Năm	Khối	Trường	Điểm	Thời gian	Số lần thi
1	22151570	Lưu Hữu An	21	8	2006	5	Trường Tiểu Học Thị Trấn 1	230	2103	1
2	46762539	Nguyễn Vũ Tân	7	1	2006	5	Trườngtiểu Học Và THCS Phong Đông	230	2139	1
3	22218639	Lưu Hữu Bình	21	8	2006	5	Trường Tiểu Học Thị Trấn 1	230	2260	1
4	13075948	Chu Nguyên Chương	7	9	2006	5	Trường Tiểu Học Vĩnh Bình Bắc 2	220	2476	1
5	44894701	Nguyễn Thị Ngọc Huỳnh	20	2	2006	5	Trường Tiểu Học Vĩnh Bình Nam 4	210	2239	1
6	35521386	Nguyễn Thị Huỳnh Giao	1	8	2006	5	Trường Tiểu Học Tân Thuận 2	200	1517	1
7	47381571	Phan Thị Anh Đào	3	1	2006	5	Trường Tiểu Học Vĩnh Thuận 1	200	1546	1
8	43837797	Danh Hoài Nhiệm	20	1	2006	5	Trường Tiểu Học Vĩnh Phong 3	200	2653	1
9	13075610	Phạm Hữu Thịnh	28	9	2006	5	Trường Tiểu Học Vĩnh Bình Bắc 2	190	1316	1
10	43837345	Pham Thanh Thảo	5	6	2006	5	Trường Tiểu Học Vĩnh Phong 3	180	2706	1
11	36675673	Le Bao Khanh	9	1	2006	5	Trườngtiểu Học Và THCS Phong Đông	170	1526	1
12	36945805	Phan Lê Khánh Quyên	1	6	2006	5	Trường Tiểu Học Vĩnh Bình Bắc 1	170	1846	1
13	46041353	Trần Danh Thanh Lam	4	5	2006	5	Trường Tiểu Học Vĩnh Bình Bắc 3	170	2000	3
14	45363646	Lý Ngọc Huỳnh	2	10	2006	5	Trường Tiểu Học Vĩnh Bình Nam 4	170	2135	1
15	35452085	Trần Triệu Vỹ	20	7	2006	5	Trường Tiểu Học Vĩnh Phong 4	170	2172	1
16	43836778	Nguyễn Thị Mai Nhi	10	1	2006	5	Trường Tiểu Học Vĩnh Phong 3	170	2803	1
17	43918748	Nguyễn Thị Minh Thư	19	8	2006	5	Trường Tiểu Học Vĩnh Phong 1	160	1627	1
18	43456776	Phạm Nguyễn Huyền Trân	18	3	2006	5	Trường Tiểu Học Vĩnh Phong 1	160	1682	1
19	44128331	Danh Thị Ngọc Điệp	30	5	2006	5	Trườngtiểu Học Và THCS Phong Đông	160	1795	1
20	46764898	Pham Vuong Linh	9	5	2006	5	Trường Tiểu Học Tân Thuận 2	150	1677	1
21	45849824	Trương Vũ Minh Hiếu	6	6	2006	5	Trường Tiểu Học Vĩnh Bình Bắc 3	150	2015	1
22	44842007	Nguyễn Xuân Việt	14	5	2006	5	Trường Tiểu Học Vĩnh Bình Nam 4	150	2261	1
23	44343612	Đào Trung Hưng Hưng	27	11	2006	5	Trường Tiểu Học Và THCS Vĩnh Bình Bắc 2	150	2392	1

STT	Số ID	Họ và tên	Ngày sinh			Khối	Địa Phương	Kết quả thi		
			Ngày	Tháng	Năm	Khối	Trường	Điểm	Thời gian	Số lần thi
24	20608572	Võ Nguyễn Ngọc Minh	6	7	2006	5	Trường Tiểu Học Vĩnh Bình Bắc 1	150	2538	1
25	35451448	Hồ Nhật Tân	31	8	2006	5	Trường Tiểu Học Vĩnh Phong 4	140	1709	1
26	44562531	Đặng Phú Nhuận	11	5	2006	5	Trường Tiểu Học Tân Thuận 2	120	1301	1
27	45849564	Dương Phước Thọ	16	8	2006	5	Trường Tiểu Học Vĩnh Bình Bắc 3	120	2138	1
28	48746431	Trịnh Như Ý	3	12	2006	5	Trường Tiểu Học Và THCS Vĩnh Bình Bắc 2	110	2144	1
29	37398892	Huỳnh Nhật Thảo	20	12	2004	5	Trường Tiểu Học Vĩnh Bình Bắc 1	100	2551	1
30	13075767	Nguyễn Tấn Bửu	29	5	2006	5	Trường Tiểu Học Vĩnh Bình Bắc 2	80	1961	1
31	44344934	Trần Thị Thu Nha Nha	7	10	2005	5	Trường Tiểu Học Và THCS Vĩnh Bình Bắc 2	50	2313	1
32	35451650	Sử Tài Lộc	19	1	2006	5	Trường Tiểu Học Vĩnh Phong 4	20	2031	1